

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH THAI HUU
Last Middle First

Current Address 101/1 NGUYEN TRUONG TO, KHOM H. LONG XUYEN
VIETNAM

Date of Birth 8-21-1947 Place of Birth THOAI SON
DISCHARGED FOR DISABILITY

Previous Occupation (before 1975) SECOND LIEUTENANT, CHIEF OF PLATOON, ARMORY
(Rank & Position) PLATOON No. 1/6

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 7-1975 To 11-1975

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH THAI HUU
Name

Address & telephone

TEL:

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

HUYNH THAI HUU BROTHER

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH THAI HAU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1-TRUONG THI NGOC	1949	WIFE
2-HUYNH THAI HOANG	1974	SON
3-HUYNH THAI HIEN	1975	SON
4-HUYNH THI VIET HUONG	1977	DAUGHTER
5-HUYNH THAI HUNG	1978	SON

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân. Cụ Tả Nhân Chỉ tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn mỗi mẫu in hai mặt, có thể đóng báo chí ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

- Mẫu thứ nhất là mẫu gửi danh người được bảo lãnh.
- Mẫu thứ hai là mẫu trả về tay của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5488, ARLINGTON, VA 22205-0835
TELEPHONE 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : HUYNH THAI HUU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 8 21 1947
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh) :
ADDRESS IN VIETNAM : 101/1 NGUYEN TRUONG TO, KHOM H
(Dia chi tai Viet-Nam) TINH LONG XUYEN VIET NAM
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 7-1975 To (Den) : 11-1975
PLACE OF RE-EDUCATION : INTER-CAMP No 2, MILITARY REGION No 9.
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep) : _____
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : NONE
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : 2nd Lieutenant DISCHARGED FOR DISABILITY
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : DEPUTY PLATOON CHIEF
ARMORY PLATOON 1/6 Date (nam) : 1968-1971
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 05
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 123/12 ap BAC SON THITRAN NU SAP
TINH ANGIANG SOUTH VIET NAM
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
HUYNH THAI HUU
U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) : _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : BROTHER
NAME & SIGNATURE : HUU THAI HUYNH Huu Thai Huynh
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
DATE : _____
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH THAI HAU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- TRUONG THI NGOC	1949	WIFE
2- HUYNH THAI HOANG	1974	SON
3- HUYNH THAI HIEN	1975	SON
4- HUYNH THI VIET HUONG	1977	DAUGHTER
5- HUYNH THAI HUNG	1978	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân Cựu Tù Nhân Cải tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn mỗi mẫu in hai mặt, có thể dùng kéo cắt ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

- Mẫu thứ nhất là mẫu ghi danh người được bảo lãnh.

- Mẫu thứ hai là mẫu hồ sơ lý lịch của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thợ)

Nguyệt San Chứng Nhân được biết, những đơn xin bảo lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo sẽ được Hội chuyển thẳng đến bộ ngoại giao Hoa Kỳ để chờ can thiệp.

Republic of Viet-Nam
Ministry of Defense
Armed Forces General Staff
Bureau of General Management
Management Unit No:4

CT064

No:0010732/DV4/DTNV/DT3/CLQ

Instruction No: 645-400 of 6-9-67

Certificate of Military Service Achievement

Major Nguyen-Van-Be, Commanding Officer, Management Unit No:4,
certifies that :

Second Lieutenant (Reserve) Huynh-Thai-Hau, I.D. No:
67/510-169,

has faithfully served the Republic of Viet-Nam Armed Forces
from 1968 to August 6, 1971, earning the following decorations
: 1.-Gallantry Medal , Division level with the silver star; 1
Wounded-in-combat medal; 1 Military Service medal.

Armed Forces Technical Diploma : None.

Successive positions :

- Chief of platoon, Armory Platoon No: 1/16

- Officer in reserve status at the Management Unit No:4

The said Commissioned Officer has served the Armed Forces with
honor and loyalty during his military duty period and was
honorably discharged.

A.P.O. 4585 this 21st day of May, 1972

The Commander,

Signed : (Illegibly)

(Seal affixed)

Note: This Certificate is issued only once.

Translated into English by:

Dean Hien Nguyen P.E.

Certified Translator/Interpreter

Sworn in and subscribed to

before me this **AUG 18 1988**

DEAN HIEN NGUYEN, PE
P.O. BOX 19364
AUSTIN, TEXAS 78760

Ngoc Dao Luu

NGOC DAO LUU
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 7/14/90

Huấn-thị số 645-400
ngày 09.06.67

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG
BỘ TÔNG THAM MUU QL-VICH
PHONG TONG QUAN TRI
-DQ-VI 4 QUAN TRI
Số: 0010732
SX/DV4/CIA/CQB/QLQ

CHỨNG-THƯ QUÂN-VU

TRIỆU TA NGUYEN VAN BE CHI MUY TRUONG DQ-VI 4 QUAN TRI

chứng nhận:

Thieu-Vy/ HUYNH THAI HAP số quân 67/510.167

đã phục-vụ trong QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA từ 01.06.68 đến 03-03-1973

Huy-chương, huân-dương công-trạng, bằng tướng-lực 1/ Anh Dũng Anh Chiến

Bảng chuyên-môn của Quân-Đội:

Chức-vụ hay công-việc đã đảm-trách: Chỉ huy Tiểu Đ. Chi Đoàn 1

Đan-vi: Quan Tri TSO/TB3 không chức vụ

Được-giấy có hạnh-niệm tốt và g. sức khỏe cao và luôn luôn lấy danh-dự làm

nung-thành

Chứng-thư này cấp cho anh để làm chứng.

1.000.000/45.85

Republic of Southern Viet-Nam CNO60
Independence-Democracy-Peace-Neutrality
Command Post

No:17/CN ATTESTATION

Full name : Huynh-Thai-Hau
Alias : None
Year of birth : 1947
Grade : 2nd Lieutenant, discharged for disability
Function : Deputy Platoon Chief, Armory
Unit : Armory Battalion (Corps of Engineers)
 Former Saigon Armed Forces

has voluntarily reported on 5-12-1975 to the Authority, has been re-educated in the Re-education Inter-Camp No:2, Military Region No:9, from July 22 to November 12, 1975, and has been allowed to leave the Re-education Camp for his family in order to continue working for a living.

Destination : Dong-An 7, Phuoc-My Village, Inner-City District, Long-Chau-Ha Province.

It is requested that the Government Agencies, the local organizations be helping Mr. Huynh-Thai-Hau struggle hard and learn well to become a good Vietnamese citizen.

This 12th of November, 1975

The Command Post,

By: Nhu-Son

(Signed and seal affixed)

Individual characteristics:

Height : 1.62 Meters

Distinctive marks:

Small round scar about 3 Cm near left side of nose.

Instructions for the Beneficiary:

- 1.-You must abide by the Revolutionary Authority's laws and regulations.
- 2.-You must show this Attestation to the local Authorities when requested.
- 3.-This Attestation must not be used in lieu of the Moving Permit. When moving into or out of your assigned town/village, you must obtain a Special Permit.
- 4.-You must not allow others to use this Attestation. Report of loss to the Authority to obtain a temporary Permit.
- 5.-Report to the Revolutionary Authority when asked to do so.

Translated into English by:

Dean Hien Nguyen

Certified Translator/Interpreter

Sworn in and subscribed to
before me this AUG 16 1988

DEAN HIEN NGUYEN, PE
P.O. BOX 19364
AUSTIN, TEXAS 78760

Ngoc Bao Lou
NGOC BAO LOU
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 7/14/90

Ban chỉ huy

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số: 100/CN.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: TRẦN VĂN DÀI Bị đánh: ...
Năm sinh: 14, cấp bậc: ... (Phó tá)
Chức vụ: Chỉ huy đơn vị: ... (Đoàn)
quân đội nguy quyền Sài Gòn.
Đã trình diện (hoặc) bị bắt ngày: 12 tháng 5 năm
1975. Đã học tập cải tạo tại: ...
Từ ngày 22/7 đến ngày 12 tháng 11 năm 1975.
Nay được tam hoàn quân huấn tập trung trở về
xóm hợp với gia đình làm ăn sinh sống.
Nơi về ở: Đông An 7, xã Phước Mỹ, huyện
...
Mong các cơ quan, đoàn thể địa phương hết sức giúp
đỡ (hoặc) chỉ: HUYỆN TÀI HẬU
phân đấu và rèn luyện tốt để thật sự trở thành
dân Việt Nam chân chính.

Đặc điểm:

Cao 1m, 52

Dấu vết đặc biệt

Chăm sóc cẩn thận

Đau cánh mũi trái

Ngày 12 tháng 11 năm 1975

Ban chỉ huy.

(Signature)



(Signature)

(835-7567)
Andy Hsu

**NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.**

- 1- Phải tuân theo luật lệ chế độ của chính quyền Cách Mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với chính quyền Cách Mạng địa phương.
- 3- Giấy này không thay thế giấy thông hành, do đó phải xin phép của chính quyền địa phương.
- 4- Không để ai cho người khác mượn giấy chứng nhận này. Nếu làm mất phải báo cáo với cơ quan an ninh nội mật và chính quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi ủy ban nhân dân Cách Mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

2/10/1954

ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN

BIRTH CERTIFICATE

ks062

Child's name : Huynh-Thai-Hau
Sex : Male
Date of birth : 8-21-1947
Birthplace : Thoai-Son
Father's name : Huynh-Kim-Ninh
His age : //
His profession : Businessman
His residence : Thoai-Son
Mother's name : Thai-Thi-Giac
Her age : //
Her occupation : Rice farmer
Her marital status : Married (Legal wife)
Notifier's name : Huynh-Kim-Ninh
His age : 30
His profession : Businessman
His residence : Thoai-Son
Date of report : //
First witness : Tran-Minh-Chau
his age : 34
His profession : Rice farmer
His residence : Thoai-Son
Second witness : Tran-Van-Chanh
His age : 55
His profession : Rice farmer
His residence : Thoai-Son

Long-Xuyen, this 8-21-1947

Issued at Thoai-Son Village on this 6th of July, 1947

The Notifier : Huynh-Kim-Ninh (Signed)

The Civil Status Officer : Vo-Van-Thi (Signed)

The Witnesses: Tran-Minh-Chau, Tran-Van-Chanh (Signed)

No:46 - Huynh-Thai-Hau, male, born on 8-21-1947 at Thoai-Son Village, Birth Certificate No: 46 was legally married to Miss Truong-Thi-Ngoc by virtue of the Marriage Certificate No:2 of January 27,1973 at Thoai-Son Village (An-Giang)

Certified exact: Thoai-Son, this 1/27/1973

The Village Chief/C.S.O.:Tran-Van-Nguyen

Excerpt from the original document,

By: The Secretary,Tran-Kim-Ha (Signed and seal)

Translated into English by:

Certified Translator/Interpreter

Dean Hien Nguyen

DEAN HIEN NGUYEN, PE
P.O. BOX 19364
AUSTIN, TEXAS 78760

Sworn in and subscribed to

before me this ~~AUG 16~~ 1988

Ngoc Dao Luu

NGOC DAO LUU

Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 7/14/90

KHAI SANH

Huỳnh Thái Hậu,
am, sanh ngày 21-
-1947 tại Xã Thới
ơn, khai sanh số:
5, đã lập hôn thú
i Cô Trương-thị-
gọc, độ chung thú
hôn thú số: 2, ngày
7 tháng giêng đl,
m 1973 tại Xã
Thới Sơn (An Giang).

CƯỚC-XONG:

Thới Sơn, ngày 27/10/73
Xã Trưởng kiêm Hộ
Trần Văn Nguyễn
(an ký)

Thư Ký Trích Lục.

ah
Trần Kim Bì

N-LỤC Y TRONG BỐ SƠ
Thới Sơn, ngày 07 tháng 2 năm 1973
Xã Trưởng kiêm U.V. Hộ



TRẦN VĂN NGUYỄN

Tên họ Su nhi:	HUYNH- THÁI- HẬU
Phái:	Trái
Sanh:	Le 21 AOUT 1947
Ngày, tháng, năm	//
	//
Tại:	Thới Sơn
	Huỳnh kim Ninh
Tên, họ	//
Tuổi:	
Nghề-nghiep:	Buôn Bán
Cư trú tại:	Thới Sơn
Mẹ:	Thái thị Giác
Tên, họ	//
Tuổi:	
Nghề:	Làm ruộng
Cư trú tại:	Thới Sơn
Vợ:	Vợ chánh
Chánh, hay dư	
Người khai:	Huỳnh kim Ninh
Tên, họ	
Tuổi:	30 ans
Nghề-nghiep:	Buôn Bán
Cư trú tại:	Thới Sơn
Ngày khai:	//
	//
Người chứng thứ nhất:	Trần minh Châu
Tên, họ	
Tuổi:	34 ans
Nghề-nghiep:	Làm ruộng
Cư trú tại:	Thới Sơn
Người chứng thứ nhì:	Trần văn Chánh
Tên, họ	
Tuổi:	55 ans
Nghề-nghiep:	Làm ruộng
Cư trú tại:	Thới Sơn

Long Xuyên, Thới Sơn le 21 AOUT 1947
lập tại Xã, ngày 6 tháng 7 năm 19 47

Người khai,

Ủy-viên Hộ-tịch,

Nhân chứng,

Huỳnh kim Ninh
(Ký)

Võ văn Thị
(Ký)

Thứ nhất: Thứ nhì:
Trần minh Châu (Ký)
Trần văn Chánh (Ký)

KHOI THI-THUC CHUP KY

TRAM-CHIEU THÔNG-TU SỰ QUẢN LÝ

NGÀY 3-8-70

Austin 26-8-1988.

Kính gửi:

Hội Gia đình Tù Nhân Chính trị
Việt Nam.

Tôi: HUYNH THAI HUU cư ngụ
tại

Tôi có đọc tờ Báo: Chứng Nhân.
Thấy có mẫu đơn xin báo lãnh
cư tù nhân Cai² tại.

Tôi điền đơn nhờ Chú² tích
giúp tờ² Chú tôi và Em tôi trước
khi là cựu quân nhân QLVNCH
bị đi học tập Cai² tạo liên hệ sống
ở VN với hoàn cảnh khó khăn.

Tôi xin Cam Ớn Hội Gia đình
TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VN.

KINH THO

Myungul Thai Huu

C O N T R O L

_____ Card
_____ K Doc. Request; Form 5/8/89
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
_____ Membership; Letter